

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI T TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận hòa giải T của bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Bá T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản; Hợp đồng góp vốn*” đề **ngày 19 tháng 6 năm 2023** của bà Phạm Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 07 tháng 7 năm 2023** về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Bà Phạm Thị T – SN: 1967; Trú tại: Ấp c, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

- **Người bị kiện:** Ông Nguyễn Bá T – SN: 1964; Trú tại: Ấp 02, xã T, T phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải T được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 07 tháng 7 năm 2023** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải T của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 07 tháng 7 năm 2023**, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Bá T phải trả cho bà Phạm Thị T số tiền 1.900.000.000đ (*Một tỷ chín trăm triệu đồng*). Không tính lãi suất.

Phương thức trả nợ như sau:

Vào ngày 07/9/2023 ông T phải trả cho bà T số tiền 500.000.000đ (*Năm trăm triệu đồng*)

Vào ngày 07/11/2023 ông T phải trả cho bà T số tiền 500.000.000đ (*Năm trăm triệu đồng*)

Vào ngày 07/01/2024 ông T phải trả cho bà T số tiền còn lại 900.000.000đ (*Chín trăm triệu đồng*)

Trường hợp ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì bà Mai có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền ông T còn nợ lại chưa đến hạn trả.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP. Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP. Đồng Xoài;
- Lưu hồ sơ.
- Đương sự;

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Hoàng Hữu Bình